

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS- ST  
Ngày: 10- 01- 2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Minh Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Kiều Công Ích

2. Ông Phùng Văn Thị.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Hậu- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Anh Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị Tr-** sinh ngày 01 tháng 9 năm 1963 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 18, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đặng Thị Đ (đều đã chết); chồng: Không có; có 01 con sinh năm 1996 (con ngoài giá thú); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/9/2022 đến ngày 07/11/2022; hiện tại ngoại tại xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**2. Đỗ Xuân H -** sinh ngày 21 tháng 11 năm 1995 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 8, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H1 sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1969; có vợ là Lê Thị Ng sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2021;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 204, ngày 12/5/2022 Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đỗ Xuân H 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. Đỗ Xuân H chưa nộp tiền phạt.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 195, ngày 25/8/2020 Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đỗ Xuân H 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Đỗ Xuân H đã nộp tiền phạt ngày 07/9/2020.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/9/2022 đến ngày 07/11/2022; hiện tại ngoại tại xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đặng Văn T1- sinh năm 1969

Trú tại: Khu 19, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Đặng quaquang T2- sinh năm 1979

Trú tại: Khu 14, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại nhà ở cũng là quán bán hàng tạp hóa của gia đình Nguyễn Thị Tr sinh năm 1963, thuộc khu 18, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang diễn ra hành vi đánh bạc, Công an huyện T phối hợp cùng chính quyền địa phương xã C có mặt tại địa điểm trên để xác minh, phát hiện Nguyễn Thị Tr đang có hành vi so sánh các con số tại một số mảnh bìa được cắt từ vỏ hộp cây thuốc lá Thăng Long tại gian phòng khách của gia đình mình. Tr khai nhận đang so sánh thắng thua trong việc đánh bạc dưới hình thức bán các số lô, số đề ngày 28/7/2022 cho các con bạc. Công an huyện T tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ của Nguyễn Thị Tr các đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 03 mảnh bìa của vỏ hộp cây thuốc lá Thăng Long có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, góc trên cùng bên phải của mỗi mảnh lần lượt ghi như sau: Mảnh thứ nhất ghi: “Tuần L”; mảnh thứ hai ghi: “Tuần Chuyện”; mảnh thứ ba ghi “H Bon”; 01 tờ giấy vở kẻ ô ly nhãn hiệu “HONGHA”, có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, tại góc trên cùng bên phải có ghi “28/7/2022”; 01 chiếc kéo; 01 chiếc bút mực nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 gắn sim số 0374.322.7xx.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Nguyễn Thị Tr bị liệt nửa người từ nhỏ, phải ngồi xe lăn, không có khả năng đi lại, chỉ bán hàng tạp hoá tại nhà. Ngày 27/7/2022 Tr nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho các con bạc tại quán bán hàng tạp hóa và cũng là nhà ở của gia đình mình thuộc khu 18, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ để thu lợi bất chính. Về cách thức và tỷ lệ đánh bạc: Đối với chơi số đề: Lấy 02 số cuối trong giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày làm căn cứ tính toán thắng thua, các con bạc được tùy ý mua của Tr các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Nếu số đã mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì thắng bạc (trúng đề). Tr chiết khấu phần trăm tiền đề cho các con

bạc trung bình là 20%, nếu con bạc mua nhiều sẽ được Tr chiết khấu cho 25%. Tỷ lệ là 1 ăn 70 (Ví dụ: Đánh 1.000đ thắng bạc được số tiền 70.000đ); Đối với chơi số lô: Lấy 02 số cuối trong 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày làm căn cứ tính toán thắng thua, các con bạc được tùy ý mua của Tr các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Nếu số đã mua trùng với hai số cuối của một hay nhiều giải thì thắng bạc (trúng lô). Tr tính giá tiền lô nếu khách mua ít là 23.000 đồng/01 điểm còn nếu khách mua nhiều Tr tính giá 22.000 đồng/01 điểm.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Tr và các con bạc diễn ra như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/7/2022, Đặng Văn T1 sinh năm 1969, trú tại khu 19, xã C, huyện T, đến nhà gặp Tr mua các số lô gồm: 58, 85, 17, 71 mỗi số = 05 điểm, tổng là 20 điểm, tính giá 23.000đ/01 điểm = 460.000đ. Tr sử dụng bút bi mực nước màu xanh ghi lại các số lô T1 mua vào một mảnh giấy bìa dạng hình chữ nhật được cắt từ vỏ hộp cây thuốc lá Thăng Long để theo dõi. Do quen biết và tin tưởng nhau nên Tr không viết cấp lô đưa cho T1. T1 đã thanh toán trả đủ cho Tr số tiền 460.000đ. Sau đó Tr tự ghi chép lại các số lô Đặng Văn T1 vừa mua vào 01 tờ giấy vở ô ly để làm bảng tổng hợp lô, để tính toán thắng thua. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày xác định Đặng Văn T1 trúng thưởng số lô 58 = 05 điểm x 80.000đ/1điểm = 400.000đ. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày T1 một mình đến nhà gặp Tr và lấy đủ số tiền trúng thưởng trên. Tổng số tiền T1 đánh bạc với Tr là 860.000đ. Quá trình điều tra Đặng Văn T1 đã giao nộp số tiền 400.000đ.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, Đặng Quang T2 sinh năm 1979, trú tại khu 14, xã C, huyện T, đến nhà gặp Tr mua các số lô, số đề gồm: đề dây 45 (gồm các số 45, 54, 95, 59, 40, 04, 09, 90) mỗi số 5.000đ = 40.000đ; các số đề: 29, 92 mỗi số = 5.000đ; tổng tiền đề là 50.000đ. Số lô 15 = 02 điểm, tính giá 23.000đ/01 điểm = 46.000đ. Tổng số tiền Đặng Quang T2 mua các số lô, số đề của Tr là: 96.000đ. Tr chiết khấu cho T2 là 10.000đ tiền phần trăm hoa hồng tiền đề, T2 đã thanh toán cho Tr số tiền 86.000đ. Tr sử dụng bút bi mực nước màu xanh ghi lại các số lô đề T2 mua vào một mảnh giấy bìa dạng hình chữ nhật được cắt từ vỏ hộp cây thuốc lá Thăng Long để theo dõi. Do quen biết và tin tưởng nhau nên Tr không viết cấp lô đề đưa cho T2. Sau đó Tr tự ghi chép lại các số lô, số đề Đặng Quang T2 vừa mua vào bảng tổng hợp lô đề để tính toán thắng thua. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày xác định Đặng Quang T2 trúng thưởng số đề 90 = 5.000đ x 70 = 350.000đ và số lô 15 trúng thưởng 02 điểm x 80.000đ/1điểm = 160.000đ. Tổng số tiền T2 trúng thưởng số lô, số đề là: 510.000đ. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày T2 một mình đến nhà gặp Tr và lấy đủ số tiền trúng thưởng trên. Tổng số tiền T2 đánh bạc với Tr là 606.000đ. Quá trình điều tra Đặng Quang T2 đã giao nộp số tiền 520.000đ, trong đó có 510.000đ là tiền trúng thưởng và 10.000đ là tiền được Tr triết khấu phần trăm hoa hồng tiền đề.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/7/2022, khi Tr đang ở nhà thì Đỗ Xuân H - SN 1995, trú tại khu 8, xã C, huyện T, đến nhà gặp Tr mua các số lô, số đề gồm: số đề 83 = 1.000.000đ, số đề 38 = 100.000đ, tổng tiền đề là 1.100.000đ; số lô: 83 = 400 điểm, tính giá 22.000đ/01 điểm = 8.800.000đ. Tổng số tiền H mua các số lô,

số đề của Tr là 9.900.000đ. Tr sử dụng bút bi mực nước màu xanh ghi lại các số lô, số đề H mua vào một mảnh giấy bìa dạng hình chữ nhật được cắt từ vỏ hộp cây thuốc lá Thăng Long để theo dõi. Do có mối quan hệ họ hàng và tin tưởng nhau nên Tr không viết cấp lô đề đưa cho H. Tr chiết khấu cho H 275.000đ phần trăm hoa hồng tiền đề. H đã trả đủ cho Tr số tiền 9.625.000đ. Sau đó Tr tự ghi chép lại các số lô, số đề H vừa mua vào bảng tổng hợp lô, đề để tính toán thắng, thua. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày H không trúng số lô, số đề nào. Tổng số tiền H đánh bạc với Tr là 9.900.000đ. Quá trình điều tra Đỗ Xuân H đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T số tiền 275.000đ là tiền được Tr chiết khấu phần trăm hoa hồng tiền đề.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị Tr đánh bạc trong ngày 28/7/2022 là 11.366.000đ. Quá trình điều tra Nguyễn Thị Tr giao nộp số tiền 10.171.000đ là tiền Tr thu được do bán số lô, số đề cho Đỗ Xuân H, Đặng Văn T1 và Đặng quang T2.

Tại Bản cáo trạng số: 40/CT- VKS.TB ngày 27/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Thị Tr và Đỗ Xuân H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Tuyên bố: Các bị cáo: Nguyễn Thị Tr, Đỗ Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Thị Tr từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập và không buộc thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành án đối với Nguyễn Thị Tr.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đỗ Xuân H từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Thị Tr, Đỗ Xuân H.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đánh bạc (đã thu giữ) là 11.366.000đ (Mười một triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Thị Tr 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu xanh, gắn sim số 0374.322.7xx.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo, dạng kéo cắt giấy, có chuôi cầm bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo bằng kim loại sáng màu, kích thước kéo dài 21cm; 01 chiếc bút mực nước, vỏ màu xanh, mực màu xanh, không có nắp đậy, nhãn hiệu “Large” thu giữ của Nguyễn Thị Tr.

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Xuân H phải nộp theo quy định của pháp luật. Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Thị Tr.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Xuân H khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố; bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

Bị cáo Đỗ Xuân H nói lời sau cùng: Bị cáo phạm tội lần đầu do không hiểu biết pháp luật, mong Quý Tòa xem xét giảm nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Nguyễn Thị Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị cáo Tr.

[3]. Lời khai của Nguyễn Thị Tr trong giai đoạn điều tra phù hợp với Biên bản sự việc do Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ lập hồi 20 giờ 40 phút ngày 28/7/2022 tại nhà ở của Nguyễn Thị Tr thuộc khu 18, xã C, huyện T; phù hợp với lời khai của Đỗ Xuân H và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 28/7/2022, tại quán bán hàng tạp hoá cũng là nhà ở của mình thuộc khu 18, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị Tr đã bán số lô, số đề cho 03 người là Đặng Văn T1, Đặng Quang T2, Đỗ Xuân H với tổng số tiền là 10.456.000 đồng. Số tiền mỗi người mua số lô, số đề của Tr cụ thể như sau: Đặng Văn T1 mua 460.000 đồng, trúng thưởng được 400.000 đồng; Đặng quang T2 mua 86.000.000 đồng, trúng thưởng được 510.000 đồng; Đỗ Xuân H mua 9.900.000 đồng, không trúng thưởng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Tr là 11.366.000 đồng (Mười một triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

[4]. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Tr và Đỗ Xuân H đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới*

*5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[5]. Vì vụ lợi, Nguyễn Thị Tr và Đỗ Xuân H đã phạm tội với lỗi cố ý. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[6]. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Tr không có tiền án, tiền sự. Số tiền bị cáo đánh bạc là 11.366.000 đồng (Mười một triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; người phạm tội là người khuyết tật nặng (Bị cáo bị liệt nửa người, không đi lại được, phải di chuyển bằng xe lăn). Do Nguyễn Thị Tr có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, xét thấy xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Nguyễn Thị Tr thu nhập không ổn định, là người khuyết tật vận động mức độ nặng, vì vậy không khấu trừ thu nhập, không buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Số tiền bị cáo Đỗ Xuân H đánh bạc là 9.900.000 đồng (Chín triệu chín trăm nghìn đồng). Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo. Tuy không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, trong đó 01 lần chưa chấp hành nộp phạt, bị xác định là tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù đối với Đỗ Xuân H, mức phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do Đỗ Xuân H và Nguyễn Thị Tr đều không có tài sản riêng, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Đặng Văn T1 và Đặng Quang T2 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Tr, tuy nhiên hai người này đều không có tiền án, tiền sự và số tiền họ đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, vì vậy hành vi của họ không cấu thành tội “Đánh bạc”. Cơ quan CSĐT đã chuyển Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn T1 và Đặng Quang T2 là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng đã thu giữ là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do

phạm tội mà có, sẽ xử lý như sau:

+ Số tiền đánh bạc là 11.366.000 đồng đã thu giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo, dạng kéo cắt giấy, có chuôi cầm bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo bằng kim loại sáng màu, kích thước kéo dài 21cm; 01 chiếc bút mực nước, vỏ màu xanh, mực màu xanh, không có nắp đậy, nhãn hiệu “Large” do không còn giá trị sử dụng.

+ Các cấp lô, đề và bảng lô, đề thu giữ của Nguyễn Thị Tr được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu xanh, gắn sim số 0374.322.7xx: Đây là tài sản của Nguyễn Thị Tr sử dụng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc đánh bạc, sẽ trả lại cho bị cáo.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Thị Tr là người khuyết tật, có đề nghị miễn nộp tiền án phí, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo Tr được miễn nộp tiền án phí. Bị cáo Đỗ Xuân H phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về các vấn đề nêu trên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Nguyễn Thị Tr 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Nguyễn Thị Tr cho UBND xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập và không buộc thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành án đối với Nguyễn Thị Tr.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Thị Tr.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Đỗ Xuân H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đỗ Xuân H.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đánh bạc (đã thu giữ) là 11.366.000 đồng (Mười một triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Thị Tr 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu xanh, gắn sim số 0374.322.7xx.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo, dạng kéo cắt giấy, có chuôi cầm bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo bằng kim loại sáng màu, kích thước kéo dài 21cm; 01 chiếc bút mực nước, vỏ màu xanh, mực màu xanh, không có nắp đậy, nhãn hiệu “Large” thu giữ của Nguyễn Thị Tr.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý).

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Đỗ Xuân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Nguyễn Thị Tr, do bị cáo là người khuyết tật.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Đỗ Xuân H có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị Tr và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện T;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã C;
- Chi cục THADS huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Minh Hòa**